

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 31, 1936

TO WHOM IT MAY CONCERN:

DAO TUAN KIET	BORN	29 JAN 39	(IV	14627)
TRAM NGOC VIEN	BORN	25 OCT 45	..	
DAO TUAN KHANH	BORN	13 MAR 70	..	
DAO NGOC THUY NHIEN	BORN	8 AUG 71	..	

ADDRESS IN VIETNAM: 193/33 NGUYEN CU TRINH
Q 01
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 10274

SU JUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY OI
BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY,
VCI DIEU KIEH HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN JUA JAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM. /
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KI TREN DA DUOC UNHCR DE NSHI TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY. /
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,

Brusley
BRUSLEY
DIRECTOR
CONSUL GENERAL
U.S. OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND
SIGNATURE OFFICE

OUP-I
10/31

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 31, 1936

TO WHOM IT MAY CONCERN:

DAO TUAN KIET	BORN	29 JAN 39	(IV	14627)
TRAN NGOC VIEN	BORN	25 OCT 45	..	
DAO TUAN KHANH	BORN	13 MAR 70	..	
DAO NGOC THUY NHIEM	BORN	8 AUG 71	..	

ADDRESS IN VIETNAM: 193/33 NGUYEN CU TRINH
Q 01
T/P HO CHI MINH

VeWL#: 10274

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY OI
BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY,
VCI DIEU KIEH HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN QUA JAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM. /
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE
OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY. /
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES
BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


CONSUL SERVICE OF THE U.S. OF AMERICA
DIRECTOR OF CONSUL SERVICE
CONSUL GENERAL
BANGKOK, THAILAND
SIGNATURE OFFICE

OUP-I
15/1

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 31, 1966

TO WHOM IT MAY CONCERN:

DAO TUAN KIET	BORN	29 JAN 39	(IV	14627)
TRAN NGOC VIEN	BORN	25 OCT 45		..
DAO TUAN KHANH	BORN	13 MAR 70		..
DAO NGOC THUY NHUEN	BORN	8 AUG 71		..

ADDRESS IN VIETNAM: 193/33 NGUYEN CU TRINH
Q 01
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 10274

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY OI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VCI DIEU KIỆN HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM. / THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHİ TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY. / THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,



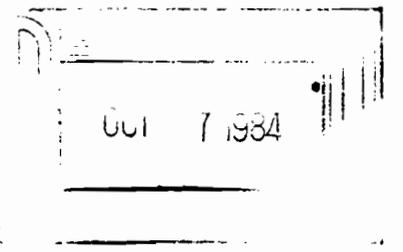
BRUCE C. COPLEY
DIRECTOR
CONSUL GENERAL
BANGKOK, THAILAND
SIGNATURE OFFICE

OUP-I
15/1

HOI GIA DINH TU NHAN CHINH TRI VIET NAM
 FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
 7813 Marthas Lane - Falls Church, VA 22043

LIST OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

AS OF: Oct 16, 84



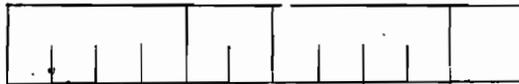
Order No. :	Name and address :	Former rank/position :	Currently detained in prison :	Applied to migrate to the U.S. :	Address of immediate relative in U.S./other countries :	Remarks :
			Yes : No :	Yes : No :		
1	VU, PHI HUNG 230A/ KA đ ^o i 19 Xuân Lộc - Đ ^o ng Nai VIETNAM	Colonel (Rangers)	Yes	Yes	Mrs. Vu Phi Hung 636 JARRY EAST Montreal, QUEBEC H2P-1V7 CANADA	Colonel Hung is (at present) in the "Reeducation camp" at Vietnam Camp # 230A/ KA đ ^o i 19 Xuân Lộc - Đ ^o ng Nai
2	Nguyen, Thanh Sang	Brigadier general	Yes	NOT yet	None	"Reeducation" Camp HA SON BINH Vietnam
3	Lê, H ^o ng Giang	Civilian officer Intelligence Service	Yes	NOT yet	None	"Reeducation" Camp Thanh Hoa Vietnam
4	Đ ^o o Tuấn Kiệt	Major (Police officer)	Yes	Yes	MR. Đ ^o o NGOC-DANH 529 CLEMENT DORVAL N QUEBEC CANADA	"Reeducation" Camp Hàm Tân - Vietnam 230C/K1 -

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số _____ /HS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

531 T
25.2.88



SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 64 ngày 4 tháng 2 năm 1988

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Đào Tuấn Kiệt Sinh năm 1939

Các tên gọi khác

Nơi sinh Vĩnh Long

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 193/33 Nguyễn Cư Trinh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Can tội Thiếu tá ngy.

Bị bắt ngày 15-6-1975 Án phạt TRQT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tống án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 193/33 Nguyễn Cư Trinh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Kiệt đã cố gắng, trong lao

động, học tập và chấp hành nội qui trại có tiến bộ.

Hiện đi quân đã cấp đủ tiền trại về đến gia đình.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Hội cư trú

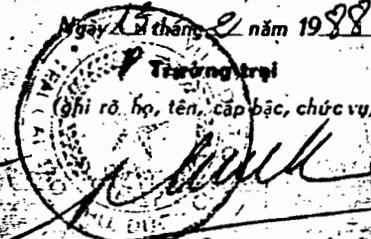
Trước ngày 15 tháng 2 năm 1988

Lưu tại, ngôn trở phải

Của Đào Tuấn Kiệt
Danh bản số _____

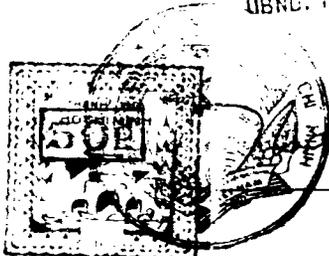
Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 15 tháng 2 năm 1988



Nguyễn Thị Ngọc Tiên

Số 971
CHỨNG NHẬN CÔNG AN CHỈNH
XUẤT HÀNH LẠI ĐEM
Ngày 17 tháng 5 năm 1988
UBND. PHƯỜNG 14



CHỦ TỊCH

Đ. Dũng

Thôn Đức Dương

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ đức
Số _____/HS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

53/531
25.9.88
Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2365 ngày 27 tháng 11 năm 1972



SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA ngày 5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 64 ngày 4 tháng 2 năm 1988

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Đào Tuấn Kiệt Sinh năm 1939

Các tên gọi khác

Nơi sinh Vĩnh Long

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 193/33 Nguyễn cư trình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Can tội Thiếu tá nụy.

Bị bắt ngày 15-6-1975 An phạt TTQT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 193/33 Nguyễn cư trình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Kiệt đã cố gắng, trong lao động, học tập và chấp hành nội qui trại có tiến bộ.

Hiện đi quyền đã cấp đủ từ trại về đến gia đình.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã Nội cư trại

Trước ngày 15 tháng 2 năm 1988

Lưu tay, ngón trỏ phải

Của Đào Tuấn Kiệt
Danh bản số _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

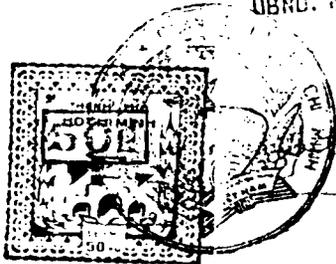
Ngày 2 tháng 2 năm 1988

Trưởng trại
(ghi rõ họ, tên, cấp bậc, chức vụ)

Nguyễn Thị Ngọc FN

Số 971/14 UBND
CHỨNG NHẬN GIỜ CÔNG NHẬN CHÍNH
Xác định tại UBND Phường 14
Ngày 17 tháng 5 năm 2014
UBND. PHƯỜNG 14

14/05/14



CHỦ TỊCH

duong

Thân Đức Dương

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QĐ.TG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

531
25.9.88

Số _____/HS



SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 64 ngày 4 tháng 2 năm 1988

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Đào Tuấn Kiệt Sinh năm 1939

Các tên gọi khác _____

Nơi sinh Vĩnh Long

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 193/33 Nguyễn cư trình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Can tội Thiếu tá nụy.

Bị bắt ngày 15-6-1975 An phạt TTOT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 193/33 Nguyễn cư trình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Kiệt đã cố gắng, trong lao động, học tập và chấp hành nội qui trại có tiến bộ.

Hiện cơ quan đã cấp đủ tư trang về đến gia đình.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã Nội cư trại

Trước ngày 15 tháng 2 năm 1988

Lần này, ngón trỏ phải

Của Đào Tuấn Kiệt

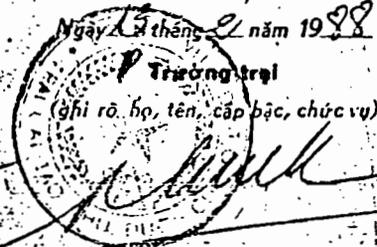
Danh bản số _____

Rập tại _____

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

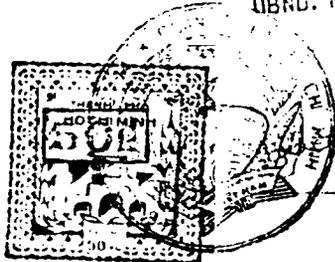
(Handwritten signature)

Ngày 13 tháng 2 năm 1988



(Handwritten signature: Nguyễn Thị Ngọc Tiên)

Số 971 E.M. 1953.
CHUNG NHAN GIANG HAN CHINH
Xuat tinh tai UENH... 14
Ngày 17 tháng 5 năm 1953
UBND. PHUONG 14



CHỦ TỊCH

duong

Thân Đức Dương

Ngày 6-6-1988

Anh Giỏi kính mến.

Em đã nhận được tin Anh cho biết
lời nhủ dặn hồ sơ của Em, Em và gia
đình rất vui mừng (do cháu Châu Tiến
thông báo tới 31/5) và sau đó Em
đã đến gặp chị rồi. Em rất cảm ơn
Anh và chị Phúc đã giúp đỡ giúp.

Sau đây có đảo toàn kết chắc anh
nhớ rồi chị gì đã có lời lúc ở
tủ này như anh xin cho LỜI mới.
Cần Anh ráng giúp cho.

Em của Anh

UBMLL & Đ

Ngày 6-6-88

Ngày 6-6-88

Anh Giỏi kính mến,

Anh có còn nhớ em không? Em trước kia
đi làm cùng anh với anh và anh Bô. Em
còn lại nhà anh Bô có gặp cháu Châu, con
anh và có lời thăm về anh. Em ở chung nhà
với anh Bô và đã được về lúc trước Tết vừa
qua (tức ngày 13/02/88).

Em kính gởi cho anh photocopy giấy và
tờ 15 LỜI cũ (Lời cũ em đã có trước khi
trở về) để anh và chị Phúc xin giúp.

cho cái Lỗi mới. Khi anh nhận được là 23
em xong, gửi xin anh cái bên đó 15 cho chị
20, em sẽ gửi thêm chi để kết quả.
Kính thăm anh và chị Phụng. Kính chúc
anh và chị Phụng đôi đôi lứa mãi khỏe và hạnh
như ý phúc lành.

Em của anh

Uyên

Đào Tuấn Kiệt

From : Đào-tuân Kiệt
193/33 Nguyễn-cử-Trung
Quận 1 Thành phố Hồ-chí-Minh.



M^{rs} Nguyễn-văn-Giới?

MÁY BAY
PAR AVION



(U.S.A)

PAR AVION VIA AIR MAIL

CONTROL

- Card
- Doc. Request; Form
- Release Order
- Computer
- Form "D" 7-22-88
- ODP/Date 6/28/88
- Membership; Letter

Tef